



Xuân Diệu (Ngô Xuân Diệu)

Tập Thơ Số 4

Tên thật là Ngô Xuân Diệu, sinh ngày 2/2/1916 tại Tuy Phước, tỉnh Bình Định cũ, nơi cha là Ngô Xuân Thọ vào dạy học và kết duyên với mẹ là Nguyễn Thị Hiệp. Xuân Diệu sau ra Hà Nội học, 1938-1940 ông và Huy Cận ở gác 40 Hàng Than. Ông tốt nghiệp kỹ sư canh nông năm 1943, mất ngày 18/12/1985.

Đây là trang danh sách liệt kê tuyển tập các tác phẩm, tập thơ và những bài thơ hay nhất của nhà thơ Xuân Diệu (Ngô Xuân Diệu). Vốn biết đến là ông hoàng của thi ca lãng mạn và cũng là một trong những tác giả tiêu biểu nhất của phong trào thơ mới. Ông mang ngọn gió rạo rực, thiết tha, nồng cháy, khao khát yêu thương đến cho thi ca. Thơ Xuân Diệu là “vườn môn trớn”, ca ngợi tình yêu bằng muôn sắc điệu, âm thanh và hương vị.

Thơ Xuân Diệu – Tập 4

Trong tập này có tất cả 54 bài thơ của Xuân Diệu về lòng yêu nước của tác giả, tuy những tư tưởng không chính xác vì bị chính quyền mê hoặc và che khuất (không có tự do).

Tập Mẹ Con (1954)

Bà Cự Mù Loà (Xuân Diệu)

Nhà tranh, bà cụ mù loà
 Chiều chiều công cháu trông nhà một thân.
 Con trai hăng hái tòng quân,
 Dâu hiền tất tả lo chăm việc đồng.
 Một đời cấy rẽ làm công,
 Làm bao nhiêu, chỉ đau lòng, thiếu ăn!
 Nghèo không sắm nổi cái khăn,
 Khổ như trái bưởi chìm lặn, dập vùi.
 Goá chồng từ lúc bốn mươi,
 Chết con ba đứa, sẩy thai một lần.
 Mắt đau lông cặm mò dân,
 Người chăm, thuốc chữa một phần cũng không
 Tuổi già nay sáu mươi đông,
 Mười lăm năm chẳng được trông mặt trời.
 Thương dâu chạy bữa lân hồi,
 Sào khoai, con lợn, mù rồi vẫn chăm.
 Lăn mò nhúm lửa, nấu cơm,
 Tối tắm sờ soạng đêm hôm ngợ ngang.
 Mẹ ơi! con đến trong làng,
 Con nhìn mắt mẹ lòng càng xót sa!
 Một trăm năm mất nước nhà,
 Nghìn năm địa chủ làm ta đói nghèo.

Mẹ mù vì thuế phải đeo,
Vì tô phải trả, lại đèo nợ non.
Một đời của mẹ héo hon,
Có hai con mắt chết mòn cả hai.
Quanh năm chỉ một đêm dài,
Sáng trời không thấy mặt người thân yêu.
Lòng bà thương cháu nâng niu,
Chỉ nghe thấy tiếng sớm chiều mà thôi!
Sáu mươi tuổi, khổ chưa rồi,
Đó là tội ác của loài dã man:
Quân địa chủ! lũ thực dân!
Chúng bay cướp cả mọi phần sướng vui!
Cướp trâu, cướp ruộng, cướp đôi,
Bay còn cướp giết cả đôi mắt người.
Trả đây nước mắt, mồ hôi,
Ruộng nương, nhà cửa, cuộc đời chúng tao
Trước kia bay ở trên cao,
Bây giờ sẽ quật bay vào đất đen!
Dân cày ta đã đứng lên,
Nụ cười đem lại ở trên môi già.
Mẹ dù đau đón mù loà,
Ánh xuân sẽ dọi chan hoà tâm can.

9-1953

Mẹ Con (Xuân Diệu)

Mẹ bỗng con đang bú
Đi Đại hội Nông dân,
Mẹ chăm chú tinh thần,
Con trong tay thiếp ngủ.

Tay mẹ còn khe khẽ
 Quạt phơ phất cho con;
 Con nghênh nghênh má tròn,
 Sữa còn vương trên má.

Mẹ đi từ Đồng Trầm
 Về học tập trong Đình;
 Chồng cán bộ thôn mình,
 Vừa đấu tranh, sản xuất.

Mỗi lời nghe giảng giải,
 Đau xót lại trào lên.
 Con của mẹ mẹ nhìn,
 Nhớ trăm nghìn khổ ải.

Năm đói, chồng đi ở,
 Bị địa chủ quyết công;
 Vợ thoi thóp chờ trông
 Ít gạo tiên – không thấy.

Nửa năm về, tay trắng,
 Con hai đứa chết rồi;
 Cha sáu chục chôn vùi;
 Nhà tan hoang, xơ xác.

Đi, còn quần áo tốt,
 Về, quần cộc vải thưa.
 Đi, khoẻ mạnh cày bừa,
 Về, mặt xanh xương bọc.

Con đâu không chết đói,
 Năm nay đã lên mười.
 Ôm con nhỏ bồi hồi
 Căm tức loài gian ác.

Con cựa mình, mở mắt;
 Mẹ bế xốc lên hôn.
 Mẹ quyết giữ lấy con
 Cho lớn khôn, no ấm.

Con thơm tho, bụ bẫm,
 Đẹp hơn bố mẹ nhiều.
 Mẹ dám nắng đen điu,
 Con hồng hào, sáng sủa.

Mẹ hãy còn rách vá,
 Con đã được áo hoa;
 Cổ đỏ, áo hoa cà,
 Mẹ dành cho con mặc.

Nửa đời mẹ đã khổ,
 Nhưng con sẽ sướng vui.
 Ruộng đất đôi tay người,
 Nụ cười mai sẽ nở.

10-1953

Anh Bộ Đội Về Làng (Xuân Diệu)

Nhớ làng phát động không nguôi,
 Hôm nay được trở về nơi ba cùng.
 Con đường, bờ ruộng, khúc sông,
 Bóng tre, màu rạ; như trong ruột rà.
 Dù không đất tổ, quê cha,
 Nơi say công tác, đó là quê hương.
 Mỗi lời thăm hỏi, vấn vương;
 Mỗi em níu áo, lòng thương lạ lùng!
 Bước về nhà rẽ cõ nông,

Con nay cán bộ, mẹ trong chấp hành.
 Mẹ mừng, nước mắt chảy quanh,
 Nấu khoai, chặt mía, như giành bấy nay:
 – “Anh đi, để lại điều cay,
 Mẹ trông thấy điều, ngày ngày nhớ anh.
 Bữa ăn bát nhút, nồi canh,
 Cháu thơ nhắc nhở nhìn quanh ghé ngồi.
 Đội về, thôn xã sáng tươi,
 Có anh hai tháng, cuộc đời mẹ hay”.
 Nhìn nhà, nhìn cửa đổi thay,
 Cháu thêm chiếc áo, chuồng nay có bò.
 Bãng vườn, tạt lối quanh co,
 Thăm lân, thăm xóm, chuyện trò mừng sao!
 Nghe tin sản xuất nâng cao,
 Mở năm lớp học, giếng đào được ba.
 Hỏi thăm sức khoẻ gần xa,
 Trẻ em hết ghẻ, cụ già lành ho.
 Hỏi thăm khoai sắn đói, no?
 Vải nay dệt, rẻ? mật giờ thấp, cao?
 Hỏi mình đoàn kết ra sao?
 Hỏi mưu địa chủ đũa nào còn ngoe?
 – Bà con hỏi lại, muốn nghe
 Những tin thắng trận, câu vè, bài thơ.
 Trầu ăn thắm miệng, thuốc đưa,
 Mừng trông các cụ bây giờ khoẻ vui;
 – Rằng: “Đi công tác nhiều nơi,
 Chúng con thường vẫn nhớ khoai xã nhà;
 Không đâu bằng ở quê ta
 Khoai ăn thoả thích, nhiều mà dẻo, ngon.
 Nhớ khoai là nhớ bà con
 Gian lao vẫn một lòng son ngọt bùi”.

Những người đấu cật, chung vai,
 Gặp nhau sao xiết rộng, dài tình thương!
 Tình yêu đất nước quê hương
 Là tình kính mến, yêu thương đồng bào.

5-1954

Tập Sáng (1954)

Hoà Bình (Xuân Diệu)

Hoà bình của chúng ta
 Là đập lên đầu chúng nó,
 Là nghiêng chân trên sọ
 Bọn ăn thịt loài người;
 Lũ hút máu cuộc đời,
 Giết cả loài chúng nó!

Hoà bình xanh biếc và son đỏ,
 Nước ngọt với trời trong;
 Nhà máy mới dựng xong,
 Lúa vừa đóng sữa ngọt;
 Mẹ hiền ru thánh thót,
 Vợ trẻ ngực sinh sôi,
 Chồng khoẻ mạnh cày vui,

Trẻ tươi cười mắt tỏ;
 Vòng trăng sáng tỏ,
 Dưới lá xanh ta nhỏ lời tình,
 Bao nhiêu hạnh phúc hoà bình,
 Vượt gian khổ chúng mình xây dựng.

Máu chúng ta tươi nhiều.
 Đất hãy còn run rẩy;
 Mồ hôi ta suôi chảy,
 Lúa phải nảy mầm lên;
 Ngực chúng ta đập rền,
 Giặc phải đền tội ác;
 Hoà bình! Hoà bình trên lưỡi mác
 Anh xung kích Việt Nam,

 Tay ta đập, ta làm
 Những ngày mai ca hát.
 Đứng tiên đôn Châu Á,
 Triều Tiên với Việt Nam
 Dưới một trời khói lửa
 Tiếng bồ câu bay hứa Hoà bình.

 Sáng ngôi sao từ điện Krem linh
 Mỗi tia ấm vòng quanh thế giới.

8-1951

Ta Chào Vôn Ga – Đông (Xuân Diệu)

Ta chào Vôn ga – Đông.
 Tiếng hoà bình mạnh mẽ.
 Hai sông nổi một giàng,
 Năm biển cùng giao thông.

 Ta chào Vôn ga – Đông,
 Chào Liên Xô vĩ đại,
 Đồng chí Stalin
 Mặt trời soi nhân loại;

Ta chào mừng Đại Hội
Đảng Bônsovich thành công.

Đế quốc càng tàn hung,
Ta càng hăng diệt nó,
Nó nuôi dịch hạch, thả vi trùng,
Ta thì đào nôi Vôn ga – Đông.

Người ngăn sóng chuyển núi,
Ta cải tạo thiên nhiên;
Bể hiện giữa đất liền,
Sa mạc thành vườn tược.
Vôn ga – Đông sức nước
Bằng ngàn triệu tay làm.
Nước chảy thành ánh sáng,
Thành biển bông, bãi cỏ, rừng cam.

Đất nở dưới máy cày,
Điện sáng sao làng mạc,
Rừng xanh mới liền mây,
Đồng lúa châu nho say.
Ba mươi năm gắng công
Dựng cuộc đời Xô Viết.
Địch chui xuống đêm cùng,
Lòng ta bừng rạng đông!

Cửa sổ điện Kem linh
Đêm khuya đèn vẫn dọi.
Stalin suy nghĩ
Cho nhân loại hoà bình,
Cho người vui, vật ấm,
Mãi không còn chiến tranh;

Cho chim hoà, trái đậu,
Muôn sông êm trong nắng lượn mình.

Việt Nam trong khói lửa,
Gian nan quyết vững lòng,
Giặc phá kè, phá đập,
Cướp của ta từng giọt nước sông;
Trời hạn phải ra công
Đào giếng sâu tưới ruộng;
Cả đồng bào, bộ đội
Gánh nước đổ lên đồng;
Giọt nước: mồ hôi, máu,
Lại càng yêu dấu Vôn ga – Đông.

Vôn ga – Đông chan hoà
Là của bạn, của ta,
Thành công, ta sẽ có
Vôn ga – Đông của nhà.
Kháng chiến còn gian khổ.
Nhưng mở đường thắng lợi bao la.

Lòng tôi mừng rỡ Vôn ga
Sóng băng trăm dặm đến hoà sông Đông.
Bước đâu Cộng sản kỳ công,
Sông Hồng Hà với Mê Kông cũng mừng.

10-1952

Tặng Đồng Chí Tâm Giao (Xuân Diệu)

Bạn gốc gác nông dân,
Tôi ở nhiều thành thị,

Xã hội cũ chia phân
Thành hai người vị kỷ.

Những hôm đâu vào nhóm,
Ta vẫn chẳng gần nhau.
Bạn xem tôi “trí thức”,
Tôi nghĩ bạn “cường hào”.

Một hai tuần lễ qua,
Như đôi tri kỷ gương,
Thấy nhau chẳng mặt mà,
Gặp nhau là lương vường.

Nhưng hai bên cố gắng,
Bước đâu bạn đến với tôi
Bắc nhịp cầu tâm tưởng,
Kể chuyện rồi khoác vai.

Thân mật đến dân dân,
Thấy nhau không lạ nữa,
Hai tháng, môi tình thân
Xây từng ngày, từng bữa.

Từ hai người xa lạ,
Biết hay không chẳng cần,
Đảng cho ta được gần,
Gọi nhau là đồng chí.

Tôi nhìn trên mặt bạn,
Thấy những nét hồn nhiên;
Tôi thấy nụ cười hiền,
Thấy bạn là người tốt.

Nghĩ những ngày bạn ở trong bộ đội,
 Ốm đau trên rừng núi Hoà Bình,
 Những ngày trong dịch hậu,
 Bạn nằm hầm nghe tiếng giày đinh.

Kỳ kiểm thảo tham ô,
 Hai đứa cùng đau xót,
 Thấy xã hội cũ bùn nhơ
 Đã dạy chúng mình ăn cắp.

Càng đấu tranh thảo luận
 Tình thân mến càng sâu.
 Không hiểu sao lúc trước
 Chúng mình thành kiến nhau.

Ấy vì tư tưởng cũ
 Dem hồn ta trát bùn.
 Chui mình trong vỏ cứng,
 Ta tự phụ rằng khôn.

Nay muốn thấy lòng người,
 Phải đập tan cái vỏ!
 Khơi trong, gạn đục rồi,
 Lòng ta đều thắm đỏ!

Yêu bạn, tôi yêu tất cả Trường.
 Đảng đưa tình lạ hoá tình thương
 Rộng trên bốn biển, tình vô sản
 Giải phóng lòng ta khỏi xích xiềng.

4-1953

Thơ Dân Bác Hồ (Xuân Diệu)

Mỗi lần tranh đấu gay go,
 Chúng con đã được Bác Hồ đến thăm.
 Chúng con dưới vực sai lầm,
 Đang vươn mình, được Bác cầm tay lên,
 Lời Cha rất mực dịu hiền,
 Như là thấm nhẹ, mà xuyên vào lòng,
 Con ngồi trước Bác mệnh mông,
 Tội nhiều, chưa dám thẳng trông Cha già.
 Bác cười, vẫn đỏ nước da,
 Nhưng trên trán rộng tóc đã bạc hơn.
 Bác lo nghìn việc giang sơn,
 Lo từng tấm áo bát cơm đông bào;
 Nghĩ từ khẩu súng, con dao,
 Lại thêm Bác phải nghĩ vào chúng con.
 Riêng con lắm lạc tâm hồn,
 Người tuy trong Đảng, hồn còn ở xa.
 Mỗi người, một lỗi xót xa,
 Bốn trăm người, lỗi bao la nặng nề.
 Trên đầu tóc Bác sương ghi,
 Chắc đôi sợi đã bạc vì chúng con.
 – Nghĩ thêm hối hận bồn chồn,
 Nhưng lời Bác dạy sắt son vững bền:
 “Thoát bùn, nở đoá hoa sen,
 Bùn tanh mà vẫn lọc nên hương trời”.
 Mắt Cha nghìn thuở sáng tươi
 Dìu cho con vượt qua đời tối tăm.

Hôm nay 19 tháng 5,
 Lòng con vui sướng như trăm tiếng cười.
 Lỗi lầm đã nói được vơi,

Hồn như nở lại dưới trời Chí Minh.
 Ngày sinh nhật Bác quang vinh,
 Là ngày sinh nhật hồn xanh muôn người.

19-5-1953

Làng Còng (Xuân Diệu)

Một làng thuộc huyện Vĩnh Lộc (Thanh Hoá). Nông dân ở đây sống rất vất vả; có câu tục ngữ: “Hạt cơm làng Còng - Ăn con xương sống”.

Sớm nay xa cách làng Còng,
 Bước đi một bước, trong lòng mẩn yêu.
 Làng Còng vất vả đeo neo,
 Tô đong, thóc rã bao nhiêu cắn thù.
 Nông dân lao động bốn mùa,
 Trồng bông, bón lúa, lại vừa tủa ngô.
 Mùa thường ngập lụt chẳng no,
 Chiêm thời thỉnh thoảng mất khô một kỳ.
 Tháng ba hái củi nặng nề,
 Tháng mười kéo mật đêm khuya thức ròng.
 Quay xa biết mấy trăm vòng,
 Còn lưng bà mẹ trên khung cửi dài.
 Nắng hồng chưa kịp sớm mai,
 Lưới, nơm, người đã ngâm ngoài ruộng chiêm.
 Làm mà nhà rách vách lem,
 Vì chưng địa chủ nằm êm mấy toà!
 Làng Còng phát động trái qua,
 Cây rung đất chuyển như là mùa xuân.
 Mặt người lao động nông dân
 Sáng tươi gạt hết mấy lần mây đen.
 Lửa hờn nhen nhúm đêm đêm,

Thác căm hờn đã đề trên kẻ thù,
 Tôi về hai tháng không lâu,
 Cùng nhau bát mẻ, chung nhau chiếu sòn.
 Hạt cơm ăn của bà con
 Là tình, là nghĩa, là ơn thấm nhuần.
 Tay anh tôi nắm, tôi cầm,
 Khổ xưa gạn kẻ, đau ngấm phanh phoi.
 Khóc chung nước mắt nghẹn lời,
 Cười chung sung sướng với người nông dân.
 Thuộc đường, thuộc ngõ quen chân,
 Ót cay, mắt mặn, là dân lang ròi,
 Mẹ nhìn con bước xa xôi,
 Con nhìn mẹ khuất trên đôi lá xanh.
 Sớm nay xa cách lâu tranh,
 Tưởng như khúc ruột còn quanh làng Còng.

11-1953

Tập Ngôi Sao (1955)

Bà Mẹ Miền Nam (Xuân Diệu)

Mẹ Bình Định xa xăm.
 Con Thái Nguyên công tác.
 Mẹ nhớ trong khu Năm;
 Con thương ngoài Việt Bắc.
 Hôm cuối cùng nhìn mẹ,
 Dịch đang gây Hải Phòng.
 Con đáp tàu ra Bắc;
 Kháng chiến tám mùa đông.

Đánh giặc tám năm ròng,
 Nhân dân mình đau xót,
 Lửa cháy đất tàn không,
 Máu rơi nghìn triệu giọt.

Năm ngoái nghe tin mẹ
 Dịch tràn lên quê nhà,
 Thân già đi tránh nó
 Quần áo bỏ rơi xa.

Mẹ trở về tay không,
 Được bà con giúp đỡ.
 Con đọc thư hỏi lòng:
 Năm nay da mẹ đỏ.

Mẹ làm quà, bán bánh.
 Mẹ lao động, tặng gia;
 Xưa đời buồn, mẹ khóc;
 Nay mẹ vui Cộng hòa.

Mẹ bảy mươi tuổi rồi,
 Sức không nhiều đâu nữa.
 Mẹ cố sống thêm ngày,
 Mong thấy con trước cửa.

Mong nước nhà độc lập,
 Con của mẹ về thăm,
 Bỏ đêm nằm mẹ nhớ
 Sáu, bảy, rồi tám năm.

Con thăm lo mẹ già,
 Sợ khó mà gặp mẹ;
 Quân giặc cướp nước ta,
 Xót xa già với trẻ.

Cảm thương muôn bác mẹ
 Xa cách vạn người con,
 Con nghĩ tình đất nước,
 Chăm lo công tác tròn.

Nay dành lại Hòa bình
 Do sức ta kháng chiến,
 Con thương mẹ một mình,
 Con chưa về được đến.

Mẹ ở vùng tạm đóng
 Trước đây miền tự do:
 Không khỏi lòng mẹ tủi,
 Nhưng mẹ à, chớ lo!

Vĩ tuyến nào vĩ tuyến,
 Nước của mẹ con ta
 Chân nào còn lẩn quất,
 Cũng đến ngày gạt ra.

Sức ta nay vững mạnh,
 – Có mạnh mới Hòa bình –
 Dân ta càng phấn đấu
 Giữ nguyên non nước mình.

Mẹ trong ấy yên tâm,
 Con ngoài này gắng sức.
 Ngừng chiến, việc bằng trăm,
 Chạy thi lên đỉnh dốc.

Đến một ngày sung sướng
 Con được phép về nhà,
 Con chạy ào vô cửa,
 Mẹ vui quá khóc òa.

Con quạt màn mẹ nghỉ,
Mẹ kho cá con ăn.
Ơn cụ Hồ lo nghĩ,
Nước non nay đã gần.

8-1954

Chiếc Gõi (Xuân Diệu)

Ngày em khu Bốn mới ra đây,
Trăng mật đôi ta Việt Bắc này,
Em có đem theo ra chiếc gõ
Tượng trưng tổ ấm chúng ta xây.

Vải vừa, bông gọn, gõ xinh xinh,
Âu yếm em thêu một chữ Minh.
Chiếc gõ tượng trưng nên có một,
Đôi trao, nhường nhịn giữa em, anh.

Anh là cán bộ, em y tá,
Công tác hai nơi chẳng tiện gần.
Thỉnh thoảng em về mừng họp mặt,
Ra đi sương sớm ướt đầm chân.

Gõ chung em biết đem hay để?
Cách xuôi dăm con, lại mấy rìeng.
Lắm lúc nhớ nhau nhìn chỉ thấy
Những cây cùng lá, nửa cùng măng.

Đôi ta đôi lứa tuổi xuân xanh,
Quân địch gây nên hoạ chiến tranh,
Chúng rắc tai ương, gây cách trở,
Cắt ngang hạnh phúc, rẽ gia đình.

Cắm thù tình lạ thêm sâu sắc.
Gõ chiếc ta phong lại, để dành.
Kháng chiến có ai dùng đến gõ,
Miễn sao sinh hoạt gọn và nhanh.

Người đi công tác gõ ba lô;
Sách vở thân yêu: gõ học trò;
Bộ đội giết thù, yêu gõ súng;
Nhân viên thường lúc gõ hồ sơ.

Áo quần xếp lại chõng nên gõ,
Bao gạo tròn êm áp má nòng.
Mưa gió đã rền trên mái tóc,
Không ai nghĩ chuyện gõ mềm bông.

Ngày đi mệt nhọc, tôi thêm ngon,
Gõ đất nằm sương, giấc vẫn tròn.
Chỉ sợ cụ Hồ đêm ít ngủ
Nghĩ trăm nghìn việc, gõ giang sơn.

Dù trong bom đạn gieo nguy hiểm,
Vui chuyện đôi ta vẫn hẹn thường
Đến lúc hoà bình vang chiến thắng,
Sẽ may hoà mục gõ yên ương.

Hoà bình nay lại với nhân dân;
Công tác đôi ta cũng được gần.
Gõ cũ lấy ra nhìn tựa mới,
Trong bông như sắp nở hoa xuân.

Em đem kim, chỉ, vải, bông ra,
Chiếc gõ may thêm gọi cửa nhà,
Gọi khói ban chiều, đèn giữa tối,
Gọi câu trò chuyện, tiếng hoà ca.

Gôi trên đôi gôi của tình yêu,
Ta nhớ bao nhiêu dốc với đèo,
Ta nhớ gập ghềnh đường cách mạng,
Trước và sau nữa hãy đeo neo.

Mắt ta tuy ngủ, lòng ta thức.
Gôi của em, anh cộm, chẳng mềm:
Gôi dẫu nhồi tơ hay bọc gấm,
Còn quân hiếu chiến, gôi chưa êm!

Ta canh, ta giữ lấy Hoà bình.
Giữ lấy non sông, giữ lấy tình!
Giữ gôi sum vầy, và phấn đấu
Cho nghìn gôi lẻ được xây quanh.

9-1954

Sao Lại Vui Sống Hôm Nay (Xuân Diệu)

Lòng sao vui sống hôm nay:
Vừa bước xuống sà nhà nứa,
Tưởng chừng gió thổi trong cây;
Gặp bụi mai vầu đứng thẳng,
Lá tre phất nghìn ngón tay;
Đầu nho nhỏ,
Mắt hay hay,
Những chú chim con nói chuyện ngày.

Sẵn sàng giang tay đón
Việt Bắc là đây, ở đây.
Mưa liên mấy hôm trước
Suối chạy phăng phăng nước vẫn đây;
Chị tiếp tế

Mảnh vai gầy,
Trở về – đôi thúng nhẹ tròn xoay!
Cơm độn đỏ gay
Muôi vèng trắng xoá.

Ấy có những ngày cũng lạ!
Vui về từ đá, từ cây.
Vui tẹt trong lòng, trong dạ,
Vui từ thiên hạ về đây.
Vui theo suối sống phây phây,
Vui hoá thành mây bay tới;
Vui phát tẹt những ngày nhạc muỗi,
Gieo thâm từng buổi đường gai;
Má xanh môi vẫn là tươi,
Vui từ biển cả về rơi xuống đồng.

Những ngày gió lớn,
Dọn lòng mà đón lấy vui!
Hôm nay bước xuống nhà tôi,
Chợt tiếng ca đời náo nức;
Lòng sung sướng tưởng kề ngay khóm trúc
Thổi lên liền một khúc sáo say!

7-1949

Chị Cúc (Xuân Diệu)

Chúng nó cắt tay chị rồi,
Chị vẫn luôn mồm chửi rửa.
Chúng nó cắt luôn tay nữa,
Lạnh lùng chị vẫn không khai.

Chị đã qua lửa đỏ, nước sôi,
 Nó đem chị khảo tra, kìm kẹp.
 Người thiếu nữ Việt Nam xinh đẹp
 Bị quân thù cắt xẻo từng hơi.

Máu ở hai tay chảy xiết.
 Mấy phen chị ngất đi rồi.
 Tóc chị máu đào bê bết.
 Nhưng tinh thần chị vẫn sáng soi.

Chị vẫn chĩa vào đâu chúng nó
 Cả đau thương tức nộ găm găm.
 Bọn giết người, bọn cướp của, hiếp dân,
 Lời kết án chị vằm mặt chúng.

Một mình giữa lũ sát nhân,
 Chị đứng vững trên đầu chiến lũy,
 Nó không dám nhìn vào mắt chị,
 Sợ căm thù của cả toàn dân.

Chính chiến thắng là người bị xẻo,
 Mà xuống mồ là lũ cầm dao.
 Chúng ôm đầu không biết chạy đường nào,
 Vì chính nghĩa là thiên la, địa võng.

Nó chặt cả hai chân chị.
 Nó theo tội ác đến cùng.
 Chị Cúc tay lìa, chân chặt,
 Vẫn còn sáng quắc nhìn trông.

Chị thấy yếu dân hơi thở,
 Sức tuôn theo máu đã tàn.
 Muôn thuở chúc Hồ Chủ tịch
 Hơi cuối cùng hô muôn thuở Việt Nam.

Hăm ba tuổi trẻ sáng trong,
 Chị Cúc,
 “Người con gái quang vinh nước Việt”!
 Máu của chị chúng tôi mang bất diệt
 Giết quân thù cho đến lúc thành công.

1952

Cái Cặp Tóc (Xuân Diệu)

Tóc em chín tuổi còn hoe,
 Mẹ yêu, mua cặp tóc về, mừng sao!
 Vòng vòng mảnh thép thanh tao,
 Không phai, không dỉ, như sao sáng loè.
 Cặp đâu em bé xinh ghê,
 Soi gương rồi, sắp chạy khoe láng giềng.

Bỗng em đứng buồn phiên suy nghĩ:
 – Máy bay thù rất kỳ trắng trong,
 Nó ghen sắc thắm màu hồng,
 Nó hằn con trẻ, muốn không chơi bời;
 Long lanh cặp tóc dưới trời
 Là xui bom nổ, đạn rơi đê hèn! –
 Vội vàng em lấy chỉ đen
 Quấn cho sắc sáng hoá liền màu than!

Tóc em tuy cặp gọn gàng,
 Màu tươi trên sợi tóc vàng còn đâu.
 Niềm vui con trẻ đang reo,
 Máy bay đế quốc hòng theo dọa già!
 Người lớn khổ, mẹ già quặn khóc,
 Đến trẻ con cặp tóc không yên!

Quân thù cướp nước loạn điên,
Giết cho sạch giống ở trên đất này!

4-1954

Không Sợ (Xuân Diệu)

Bước vào giai đoạn gay go,
Có người những sợ với lo mà gây!
Ngày đi thì sợ máy bay,
Đêm đi tưởng tượng sợ tay cướp đường.
Sợ ra chiến đấu tiên phương,
Sợ vào hậu địch tai ương lăm bề.
Sợ rừng mây phủ núi che,
Sợ giang, sợ nửa xanh lè quanh năm.
Sợ oai con hổ nó gầm,
Lại còn sợ rắn, đêm nằm cũng kinh:
Đường rừng lặng ngắt, vắng tanh,
Sợ người lạ mặt bên mình đeo dao,
Sợ con suối lũ ào ào,
Sợ cây gió quật ngã vào nhà tranh;
Sợ muỗi trắng, sợ rau xanh,
Sợ già, sợ ốm, loanh quanh sợ hoài!
Chung quy: là sợ làm người;
Có sao không sợ mất đời tự do?
Để lòng sợ sợ lo lo,
Mà đem tin tưởng rèn cho tính tình.
Đã vào trong cuộc đấu tranh,
Chúng ta phải đứng thẳng mình, nhìn lên!

4-1953

Em Bé (Xuân Diệu)

*Em ngồi bên rãnh nước,
Nghịch thả chiếc thuyền con.
Rãnh nước chảy đen ngòm,
Cống mấy đời lưu lại.*

*Năm tuổi đâu nhỏ dại,
Tự kiếm lấy trò chơi.
Áo đứt cúc bụng phơi.
Ở trường từ lúc đẻ.*

*Nước bắn đầm thân bé,
Mũi chảy quệt ngang tay,
Em cười rất thơ ngây
Nhìn thuyền trôi, đắc ý.*

*Cha đi cày, mẹ cấy,
Cha đi củi, mẹ rìeng,
Cha mẹ gầy sống lưng
Gánh tô đong, nợ đây.*

*Ai ruột mềm máu chảy,
Ai chẳng quý yêu con;
Cay đắng quả bồ hòn:
Bỏ liều con, nuôi địa chủ!*

Chị Dung (Xuân Diệu)

*Sáu mươi, người gọi Chị Dung,
Tuổi già vẫn Chị, chưa chồng, chưa con.
Cây xanh giam mãi hèo mòn,
Hoa tươi không nở, trái tròn chẳng đơm.*

Sớm mờ cô mẹ cô đơn,
 Đói nghèo cha phải đem con đường cùng,
 Bán đi mấy chuôi tiền đồng,
 Tuổi mười lăm đã vào vòng mụ Di!
 Tì ngày vào cửa con ni,
 Bàn tay địa chủ còn chi nhân tình!
 Sớm khuya lam lũ một mình,
 Cổng ngăn thăm thẳm nuôt hình chị Dung.
 Mình làm, nó hưởng ung dung,
 Lại còn đánh chửi, coi không phải người:
 – “Chó hơn mày một cái đuôi!
 “Mày hơn con chó một đôi đũa cầm!”
 Tuổi xuân như đoá trắng rằm,
 Nó giam, nó giữ, nó cầm hết duyên!
 Mấy lần có bạn hỏi xin,
 Vu oan nó đổ trộm tiên, rời xa!
 Lăn lữa một tuổi một qua,
 Gái tơ cổ để thành ra nạ giòng,
 Để mà suốt kiếp lưng cong
 Làm tôi mọi nó, không mong đổi đời!
 – “Thân tôi khác thể chim trời,
 Đêm về ổ rác, chút rồi lại đi.
 Suốt ngày ngoài ruộng biết chi,
 Những rom cùng cỏ, tha đi, gánh về.
 Vui đâu cục đất u mê,
 Tối tắm bùng bít, ai hề mở ra!
 Đến đêm mới trở lại nhà,
 Lại đời xó bếp diễn qua đêm trường!
 Đâm, xay, dậm, đập, giã, sàng,
 Xay quay cái mặt, sàng ràn cái thân!
 Khi tay mệt quá lả dân,

Giăng xay trở lại cuốn vần tôi đi!
 Mặt người con mẹ Hội Di,
 Ai hay chúa ngục một ly chẳng rời!
 May trời có tôi, có mai,
 Thân tôi mới nghỉ ngơi vài phút giây.
 Lắp vùi bốn chục năm nay,
 Chẳng hay có Đảng, không hay có Cờ;
 Chẳng hay nước có Cự Hồ,
 Chín năm khởi nghĩa, bây giờ mới hay;
 Bây giờ Đội đến dắt tay,
 Đốt bùa dán ngục, chặt dây trói hồn.
 Tôi nghe trí trở về khôn,
 Bước chân thêm vững, máu đôn thêm hăng;
 Đứng lên đạp hết bất bằng!
 Con kia mưu chước chó hòng rẽ chia!
 Một hôm ôm hạp về khuya,
 Nó bưng bát thuốc mê mê lại gần;
 Hắt liền xuống đất, tôi phân:
 – “Đời tao mấy chục năm trần, ai chăm!
 Mà dù một bụng dao găm,
 Đợi ngày ra trước nông dân gục đầu!”

*

* *

Chị Dung nay hết đoạn sầu
 Đời sau phát động tươi màu cỏ hoa.
 Chấp hành phụ nữ tham gia,
 Hai gian ngói được ở nhà Nông dân;
 Ruộng nương, ăn hạp chuyên cần;
 Tuổi già chỉ một mơ gần nữa thôi:

– “Có em bé nhỏ mà nuôi,
Sớm hôm âu yếm, càng vui bội phần.”

7-1954

Chòm Văn Sơn (Xuân Diệu)

Đường đi một khúc Văn Sơn,
Đỏ tươi đất thịt, xanh rờn hàng cây.
Mía cao ngập mắt; khoai đây;
Quê hương xinh đẹp nhờ tay lấm bùn.
Mấy đời xây dựng, đắp vun,
Biết bao nước mắt đổ đôn mồ hôi.
Dân cày sớm tối ăn khoai,
Một ngày được bữa trưa vài bát cơm.
Mít xanh làm nhút Thanh Chương,
Có đâu cá thịt – cà tương cầm chừa.
Ruộng thừa nên phải đi rìeng,
Đào nâu, dẫn nứa trên lưng gánh gồng.
Trai hơn bốn chục, răng long;
Gái chưa bốn chục đã hòng già mau.
Nhớ năm Xô viết càng đau,
Cường hào, đế quốc chung nhau giết người.
Phong trào đập giữa máu tươi,
Đốt tay làm đuốc, nướng đùi khoan chân.
Nhà thiêu, thiêu cả áo quần,
Ngủ trong chuồng lợn, ở lẫn ràn trâu.
Khi Đội đến dẫn đâu phát động,
Một cuộc đời mới, rộng mở ra.
Văn Sơn tuy vẫn khoai, cà,
Mà phong cảnh cũ nay đà thắm hơn.

Thằng đầu sọ đã chôn xuống đất,
Bọn ác kia mất mặt, cúi đầu.
Thoả lòng vạch hết khổ đau,
Thênh thênh đất rộng, trời cao của mình.
Khúc đường đất đỏ, cây xanh,
Bước lên thêm chứa chan tình nước non.
Gian lao vất vả dẫu còn,
Thắt lưng cho chặt, cho son, ta làm!
Lòng ta giữ lấy hồn căm
Như dao có lưỡi, như tầm ngậm tơ.
Đấu tranh cho đến bao giờ
Đất không bóng giặc, ruộng về tay ta,
Đồng quê bát ngát đâm hoa,
Văn Sơn no ấm hoà ca đời đời.

3-1953

Nhà Mới (Xuân Diệu)

Tặng Nông dân ở nhà tịch thu của địa chủ

Mẹ ngồi nấu cơm khoai
Trong căn nhà mới dọn.
Hơi khói vàng mới đượm
Lên miếng ngói, đường rui.

Ngói mặt trên cũ rồi;
Ngói còn hồng mặt dưới.
Vách bên ngoài lạnh lẽo;
Trong: chữ viết tươi cười.

Nhà còn rộng lắm thay,
Chưa đủ đồ bày biện.

Nhưng tôi về vui chuyện,
Bát nước mới chuyền tay.

Mẹ ngoảnh lại đàng này,
Cũng nông dân mình ở.
Mẹ nhìn xa hơn nữa,
Bốn phía cũng dân cày.

Nhà thằng ác bá xưa nay,
Nó đi đến tội, của này tịch thu.
Mấy toà ngang dọc, trước sau,
Nông dân làm chủ, cùng nhau quây quần.

Nơi đá gạch giam thân
Nay hơi xuân đầm ấm.
Cửa ngăn xưa thăm thẳm
Nay đón bước, hiền lành.

Xưa địa chủ xây thành
Ngồi ăn xương, uống tuý.
Nhà nó xông sát khí
Mấy dặm hầy còn tanh.

Sân cướp thóc phơi quanh
Nay trẻ vào hát, nhảy.
Nhà ngang xưa máu chảy
Nay lớp dạy bình dân.

Mẹ sáu chục năm dư
Chịu lưng như, ruột thắt.
Nay cất đầu, mở mặt,
Mẹ có nương, có nhà.

Mẹ quên cả tuổi già,
 Làm bao nhiêu cũng khoẻ.
 Ruộng về ta lại trẻ,
 Thóc lúa sẽ tăng gia.

Mẹ còn đang luộc cải,
 Cơm khoai đã chín bùi.
 Con ra ruộng về rồi,
 Cháu sắp về, tan học

Nghĩ đến xưa muốn khóc,
 Nhìn ngày nay: mẹ cười.

4-1954

Đất Nước (Xuân Diệu)

Tôi đứng bờ sông Lam
 Tự núi chàm chảy đến;
 Đường bóng tre thân mến
 Đưa tới bến đò Cung;
 Tôi sang rú Treo, thấy biếc rừng thông;
 Đi khúc nữa, tôi giữa đồng lúa dịu:
 Ôi cái cuộc bao vây huyền diệu
 Những là chè, là mít, những là cau!
 Những là chòm, là xóm đẹp như nhau!
 Quay bốn phía, chỉ một màu: Đất Nước.
 Thoang thoang hương cau lồng phía trước,
 Rập rờn lá mít ánh đằng sau.
 Những sân con liên tiếp những vườn rau,
 Những mái rạ bền lâu như vạn thuở.
 Và bờ giếng gốc đa đều rặng rờ

Bước nông dân phát động dẫm trên đường:
 Xã Cát Văn, một mảnh đất Thanh Chương,
 Mà tôi thấy cả quê hương nước Việt.

Trong chiến đấu, tình yêu càng thấm thiết:
 Khi tốn công trèo hái, trái ngon hơn;
 Tay vỡ hoang, ruộng mới quý như con;
 Cày cấy khổ, nên thóc liền với ruột.
 Làng quê kia, trước tôi nhìn lạnh nhạt,
 Khách thị thành vênh váo tạt vài hôm;
 Từ khi làm cán bộ Đội về thôn,
 Làng quê ấy tôi chăm nom khuya sớm.
 Móc đất đắp bờ, lội bùn bì bõm;
 Cơm khoai xẻ bát, giường nát chung nằm;
 Đèn hắt hiu khêu gọi uất ngàn năm,
 Đêm tố khổ chẳng ai cầm nước mắt;
 Xong buổi họp chòm, một người ngậy ngất;
 Tiếng hô rần rạt Đại hội Nông dân;
 Giữa đầu đường, tên địa chủ toàn thân
 Như cái dẻ trước dân cày bão táp;
 Hai tháng đổi đời, long trời, lở đất,
 Bận cố bản vùng dậy tựa vùng đông:
 Tôi với nông dân đấu cật, chung lòng,
 Chung câu hò, tiếng hét, lời mong,
 Tôi suy nghĩ, tuyên truyền, động viên, xếp đặt,
 Như tôi đã đổ mồ hôi, sôi nước mắt
 Ướt xuống đông, rơi vào đất Cát Văn:
 Nên đến nay tôi thấy đẹp vô ngần
 Mỗi mạch máu, mỗi đường gân đất nước.
 Cuộc phát động đã xe dây ràng buộc
 Tâm hồn tôi liền chặt với non sông;

Thấy nông dân, tôi hiểu bức thành đông;
 Sâu một xã, tôi thấu toàn tổ quốc.
 Và từ ấy lòng tôi mê đất nước
 Như chiến dịch về, anh bộ đội lớn thêm
 Thiết tha nhìn giòng sông chảy xanh êm
 Và ánh đẹp chiều vàng trên ruộng lúa
 Anh hò hẹn máu anh dù có
 Sẽ giữ tròn làng mạc với đôi nương.
 Bởi vì:
 Nghìn năm Tổ quốc, quê hương
 Là hòn đất trộn với xương máu mình.

8-1954

Bồ Câu Trắng (Xuân Diệu)

Giữa thế kỷ hai mươi,
 Chiến tranh vừa bắt vắng,
 Nhân loại thả lên trời
 Muôn vạn bồ câu trắng.

Chim bay cao, lượn rộng,
 Tiếng bạn gọi nhau vang;
 Qua sấm ào, chớp động,
 Cuộc đấu tranh lan tràn.

Bông Liên Xô như biển,
 Gạo Trung Quốc như bông;
 Cẩm thạch đèn Hy Lạp,
 Tuyết Hy Mã Lạp Sơn;

Bọt trắng Thái Bình Dương,
 Mây trời Địa Trung Hải;

Bồ câu trắng biểu dương
Đẹp, xinh toàn thế giới.

Giấy học trò sáng sửa,
Khăn mặt của tình yêu,
Thái bình khung dệt lụa,
Tay ngọc trở đường thù;

Áo trắng trẻ con chơi,
Tóc bạc ngồi kể chuyện:
Bao êm, đẹp trong đời
Chim bồ câu biểu hiện.

Chim bồ câu bay liệng,
Bọn hiếu chiến ôm đầu!
Bồ câu thành bão chuyển,
Chúng kinh hãi gườm nhau.

Đế quốc Mỹ điêu hâu
Sợ bồ câu nhân loại,
Kêu inh ỏi võ hầu,
Bọt phều như hoá đại!

Đêm sợ ngày tràn tới,
Øn cướp sợ người đông
Đường cùng, con quạ Mỹ
Sợ chim ca, nắng hồng.

Bồ câu trắng Việt Nam
Bay lên từ khói lửa,
Ca chiến thắng Hoà bình,
Các ngục tù phá cửa.

*

* *

Hỡi chim chiến đấu của Hoà bình
Bay lên! cánh rợp cả trời xanh!
Diều hâu với quạ xua tan tác,
Đem lại không gian tiếng hát tình.

8-1954

Gửi Nam Bộ Mến Yêu (Xuân Diệu)

Máu người không có Bắc, Nam,
Một giòng thấm chảy từ chân đến đầu.
Lòng ta Nam Bắc có đâu,
Thương yêu chỉ một tình sâu gắn liền.
Bản đồ tổ quốc treo lên,
Bắc Nam gọi tạm tên miền địa dư.
Quê hương mẹ rất hiền từ,
Lòng yêu con cái đều như nước lành.
Miền Nam nước Việt lúa xanh,
Thịt xương ta với tâm tình của ta!
Tám năm khói lửa xót xa,
Kể khi Nam bộ, nhừng là mười niên.
Cờ kháng chiến phất đầu tiên,
Cờ thành công sẽ phất lên cuối cùng.
Địch còn tạm đóng Mê Kông,
Một ngày ruột nấu gan nung một ngày.
Ngoài ta đã sáng trời mây,
Trong ta xót nổi bóng dày còn che.
Nhưng miền Nam hỡi! lắng nghe
Non sông, Tổ quốc luôn kề gần bên;

Sức ngày đã thắng bóng đêm,
 Sáng trời sẽ sáng đều trên đất này.
 “Thành đông Tổ quốc” vững xây,
 Lời cha ghi giữa nếp bay cờ hồng.
 Từ ngày chiếc gậy tầm vông,
 Cài răng lược, giữ ruộng đông về ta;
 Nó giành, ta lại giật ra,
 Tắc sông, tắc đất hoà pha máu đào:
 Lòng giữ chắc, chí nêu cao,
 Bom rơi đạn nổ ào ào, chẳng lay!
 Hoà bình càng siết chặt tay
 Giữ liền ruộng đất, trời mây, cõi bờ;
 Giữ nguyên sông núi cù Hồ,
 Ngàn năm Nam Bộ cơ đồ Việt Nam!

19-8-1954

Tặng Nhà Thơ Pa-Thét Lào: Xôm-Xi (Xuân Diệu)

Gửi lời thăm bạn Xôm Xi,
 Tình thi sĩ Việt yêu thi sĩ Lào.
 Tay chưa bắt, mặt chưa chào,
 Lời ăn tiếng nói thể nào chưa hay,
 Mà lòng đã hẹn nhau ngay,
 Xem thơ bạn, tức là đây tâm hồn!
 Là đẹp đẽ nước non yêu quý,
 Bắc rậm rìeng, hùng vĩ núi non;
 Nam theo sông Cửu Long tuôn,
 Suôi quanh chảy khắp, làng thôn mọc đều...
 Vài câu bạn nói thân yêu
 Tôi xem thấy hiện phỉ nhiêu nước Lào...

Như đất nước thấm vào thi
 Hoa tươi hơn, trời ý nhị hơn;
 Tình yêu mô tả giang sơn
 Nét sông thêm đẹp, đường non thêm hùng.
 Lòng tôi cũng như lòng bạn đó,
 Nước Việt tôi ngàn thuở tôi yêu;
 Biển dài, sông rộng, gió hiu,
 Núi xoa sương biếc, đông thêu nắng vàng,
 Chúng ta nhiệm vụ vẻ vang,
 Văn thơ tiếng mẹ võ trang tinh thần.

Đời đời Lào Việt giao thân,
 Xôm Xi, tôi với bạn gần biết bao!
 Hai dân tộc Việt Lào anh dũng
 Chim bay lên giải phóng gọi bầu,
 Tiếng hoà vang động trời mây,
 Cánh tung bên ấy bên này Hoàn Sơn.

1954

Nằm Bệnh Viện (Xuân Diệu)

Đêm khuya mê tỉnh bàng hoàng,
 Đường như ai ở bên màn với tôi...
 Ngực đau, trán vã mồ hôi,
 Ngọn đèn con đã chăm soi đến gần;
 Tay người lau trán, đắp chăn,
 Khẽ như sợ động tinh thần người mê.
 Còn ai rên rỉ đêm khuya,
 Ngọn đèn con lại lần đi thăm chừng...
 Ngoài hiên đêm tối mấy từng,
 Sương đông xuống lạnh; vang rìng dế kêu;

Nhưng lòng êm biết bao nhiêu
 Như, đau, nằm giữa tình yêu ấm, dày.
 Đó là những bàn tay hộ lý
 Y tá và bác sĩ chăm nom;
 Chiều chiều, sớm sớm, hôm hôm,
 Cưu mang lòng mẹ thương con khác nào.
 Khiến cho tình cảm dạt dào.
 Cơm quên đắng miệng, thuốc vào mát da.

*

* *

Nhà thương để quốc lập ra,
 Rễ khinh là thịt, là da con người.
 Nông dân đau ốm rụng rời,
 Cửa nhà thương thí và nơi tủi sầu;
 Cửa xương cắt thịt mặc dầu,
 Giường đau lẫn lộn, ai đâu xót tình!
 Nay đất nước của mình làm chủ,
 Bệnh viện dù tre nứa đơn sơ,
 Rừng che bóng điểm lúa thừa,
 Thuốc tuy san sẻ còn chưa đủ đây,
 Nhưng con người ở nơi đây
 Quý hơn tất cả bạc này, vàng kia;
 Chăm từ cơm cháo sớm khuya,
 Chẳng kiêng nhẹ, nặng; không nề sạch, dơ.
 Mười năm lòng của Cụ Hồ
 Đức mệnh mong thấm dần vô mọi lòng,
 Dạy người phục vụ gắng công,
 Dạy người ốm cũng thấy hồng đời vui.

* *

Nơi thuở trước ngậm ngùi chua xót
 Nay sáng trong, đẹp tốt, hiền hoà:
 Tươi cười bệnh viện bước ra,
 Mến yêu Dân chủ Cộng hoà Việt Nam!

1954-55

Ta Chào Việt Bắc, Về Xuôi (Xuân Diệu)

Núi xa khoác áo màu xanh nhất,
 Suối gần hát tiếng tuyệt vời trong...
 Chim rìeng ríu rít ca tha thiết,
 Buổi tiền đưa, Việt Bắc đẹp vô cùng.

Ta chào Việt Bắc, ta xuôi,
 Bước chân lưu luyến, nụ cười tình chung.
 Tám năm đường tỏ ngộ thông,
 Quen bao đỉnh dốc, đầu sông, ngọn nguồn.
 Tám năm chung sống vuông tròn,
 Núi rìeng nuôi dưỡng đứa con đông bằng
 Cây cây, núi núi trùng trùng,
 Quê hương cách mạng oai hùng, thăm nghiêm.
 Dưới cây, trong núi, ngày đêm
 Trí người, sức óc rèn nên thép đồng.
 Đúc thành vũ khí vô song,
 Cứng trong kháng chiến, bền trong hoà bình.
 Tắm lòng Việt Bắc đĩnh ninh
 Của trao ta giữ như hình bóng ta.

*

* *

Ta nhìn tảng đá, nhìn con suối,
 Nhìn khóm hoa mua, đám cỏ may,
 Nhìn bản đưng trong thung lũng hẹp,
 Nhớ chung phong cảnh sống bao ngày.
 Chiều tiếng mõ trâu khua lốc cốc,
 Đêm nghe chảy nước giã dâu đây...
 Ào ào suối lũ, âm âm thác,
 Có lúc lòng khe lại cạn bầy...

Lúc ẩm hơi rừng, cơn sốt rung.
 Khi đêm đông lạnh, bếp ta hồng.
 Đốt từng cây gỗ tha hồ sưởi,
 Sắn nướng vàng rồi, ta bẻ chung.
 Lách tách lửa reo, câu chuyện nở,
 Trường kỳ kháng chiến vẫn cười tung!
 Anh em đồng chí quây đẩu lại,
 Bác ở bên ta, Đảng ấm lòng.

*

* *

Ta chào Việt Bắc, ta xuôi,
 Quê hương cách mạng muôn đời suy tôn
 Mẹ nghèo vẫn cố nuôi con:
 Lúc bùi măng nứa, khi ngon củ mài,
 Sẻ từng hạt muối cắn đôi,
 Nhà sàn chung ở, chăn sui đắp cùng.

Khi lên: non nớt, ngại ngùng,
 Khi về: thép ở trong lòng đã tôi
 Xưa nay ly biệt ngậm ngùi,
 Giờ đây đưa tiễn là vui lên đường.
 Rồi quê hương, đến quê hương,

*Thủ đô năm cánh sao vàng chờ ta.
Tám năm Hà Nội cách xa,
Tấm lòng Việt Bắc cùng ta trở về.*

10-1954

Ta Đi Tới Mạc Tư Khoa (Xuân Diệu)

*Đường đi tới Mạc Tư Khoa
Qua Hồng Hà, qua Dương Tử, Hoàng Hà.
Trung Hoa vĩ đại
Giao hoà Hà Nội – Mạc Tư Khoa.*

*Đường đi tới Mạc Tư Khoa
Mênh mông đất rộng, bao la sông dài.
Máy bay đưa tận ngang trời,
Đường xe lửa phóng liên hồi ngày đêm.*

*Mạc Tư Khoa!
Nói đến tên, đã sung sướng chan hoà;
Yêu trong ảnh, hướng nữa là đi đến!
Trái đất đi giữa tinh cầu, hãnh diện
Trên mình có Mạc Tư Khoa;
Có Liên Xô, nước xã hội của ta,
Không người đói, không còn người dưới ách.
Trên điện Kremlinh
Ngôi Sao Đỏ của Tháng Mười hiển hách,
Lửa bùng cao trong giông tố đấu tranh,
Ngọn hải đăng trên mặt biển hoà bình.*

*Ta đi tới Mạc Tư Khoa phía trước,
Cơm áo, mặt trời, nụ cười, suối nước,
Mộng nghìn xưa thành sự thực nên thơ.*

Mỗi người tâm niệm ước mơ
 Trong đời được thấy Liên Xô một lần;
 Nghe Mạc Tư Khoa mỗi phút mỗi gần,
 Trái tim ta rạng, tinh thần ta trong.
 Bánh xe lửa quay vòng thép sáng,
 Cánh tàu bay lướt áng mây xanh;
 Đường rút ngắn, gió bay nhanh,
 Bốn phương quây lại Kinh thành Ngôi sao.
 Người chưa thấy ngẩng cao mong ngóng;
 Kẻ thấy rồi lòng lộng thêm tin;
 Người đang đi tới – trông lên
 Chưa xem lâu điện, chưa nhìn dòng sông,
 Đã giờ tay đón ánh hồng,
 Nhìn Ngôi Sao Đỏ ở trong tâm hồn.

 Mười năm trước, cuộc ta đời tăm tối,
 Ngàn trùng đêm xa lữ Mạc Tư Khoa;
 Dân tộc ta mất nước, tan nhà;
 Ta u uất ghen lời ca giữa cổ.
 Đường tranh đấu có Ngôi Sao Đỏ,
 Nước ta nay đã một nửa trời hồng;
 Dân ta thề dẹp biển nô đêm đông;
 Đứa con nước Việt được lên đường rục rĩ
 Tới Bắc Kinh, cửa Thiên An tới đó,
 Tới đời vui; tới Mông Cổ tươi cười...
 Mạc Tư Khoa! Tới đây rồi!
 Muốn hôn mảnh đất sáng ngời Liên Xô.

9-1955

Tập Cẩm Tay (1962)

Đề Từ (Xuân Diệu)

Vì em, thơ tạo nên lời,
 Lại vì em, giữa đêm ngời chếp thơ,
 Nâng niu như cậu học trò
 Lòng son non trắng, thơm tho tâm tình.
 Tuy là thơ tặng em anh
 Nhưng chung một cội với tình người ta.
 Ước muôn đôi lứa gần xa
 Ngày xuân hái lộc cùng hoa trong này.

Tết Nhâm Dần 62

Từ Xa Bờ Cỏ Đường Quê (Xuân Diệu)

Từ xa bờ cỏ đường quê
 Từ xa cây duối từng che đôi đầu;
 Từ xa nhà nhỏ thân nhau
 Mía ăn trên chõng, trắng đầu ngọn tre;
 Từ xa sáng sớm sương che,
 Chiếc thau rửa mặt, tách chè còn thơm;
 Từ xa sương đổ chiều hôm,
 Ánh đèn thân mật, bữa cơm lành hiền:
 Kể từ cái phút xa em,
 Chân đi một bước vương nghìn dây tơ.
 Bứt đi mà bước, mà xa,
 Bỗng nghe lòng buộc như là chưa đi!
 Từ xa giọng nói thăm thì,
 Khiến cho trắng bạc mây chì lắng im
 Từ xa tiếng đập trái tim

Băng qua lồng ngực, đôi chim sum vầy,
 Từ xa thân quý đôi tay,
 Từ xa mắt thăm như ngày cùng đêm.
 Biết làm sao được thấy em,
 Những giờ vàng ngọc, mong tìm đâu ra.
 – Xa chi sông núi mà xa!
 Lòng anh máu quỳ chan hoà bên em.

1-9-1961

Tình Yêu San Sẻ (Xuân Diệu)

I – VUI

Là hoa, là nụ, hay là cành
 Là cả mùa xuân em tặng anh.
 Ôi những lá sương ôm lỏng lánh
 Tay em đưa đến với ngày xanh.

Phải chăng chim, gió mới qua đèo,
 Hay suối, hay thông đang hoạ reo?
 Nghe bước mầm đi như tiếng nhạc
 Cũng vì muôn vạn hạt em gieo.

Vườn hôn hoa chậm hay hoa ủ
 Trước sức xuân sang chợ nở đều...
 Đêm hoá bếp hồng em chụm thổi,
 Ngày thành lựa tuyết để em thêu.

II – MONG

Em hẹn hai lần đặt bước xinh,
 Hai lần hoa đã đợi trong bình.

*Chiều son anh trái bằng tâm tưởng
Đón tự nơi em sang chốn anh.*

*Một ngày mong đợi ấy ba năm,
Một khắc xa nhau là thế kỷ.
Biết em công việc vẫn đang đồn,
Anh cũng liên tay chưa lúc nghỉ.*

*Trời lạnh, trời sương cũng chẳng sâu.
Không gian, em ạ! bỗng trong thâu
Như nghe suốt được tình yêu mến:
Dẫu mong chờ – anh không trách đâu.*

III – HIẾU

*Nét mặt hay là nét cảm thương,
Nhìn em anh tưởng tự soi gương.
Tay anh hay cũng tay em nhỉ,
Hương của tình hay hương của hương...*

*Chuyện trước ta chưa kể một lời,
Mà anh đã hiểu tận sâu khơi;
Vai anh khi để đâu em tựa
Cân cả buồn, vui của một đời.*

*Cảm ơn tuổi trẻ bay về lại,
Hay cảm ơn em đẹp tuyệt trần;
Tôi cảm ơn đời thương mến lắm,
Cho tôi lại thấy mặt ngày xuân.*

1961

Ước Chi... (Xuân Diệu)

Ước chi không phải là xa,
Sớm mai tung cánh cửa đà thấy em
Cười làm trái đất đẹp thêm,
Chân qua trăm dặm còn nhem bụi đường.

Ước phòng anh ngát mến thương,
Ngừng trang sách mở, nghe hương tâm tình;
Nhìn gương ta bỗng thấy mình,
Đôi ta bóng chuyện với hình bên vai.

Ước em như nước, như trời
Dù nơi đâu cũng bên người, thủy chung.
Một tuần công việc tạm xong,
Cầm tay chủ nhật hoà trong phố người.

4-1961

Mưa (Xuân Diệu)

Lâm râm mưa chuyện trên cành,
Thì thầm lá nói trong màn nước xe.
Phòng anh nghe tiếng mưa đi,
Em xa – chẳng hiểu làm chi giờ này.

Khí đêm man mát qua tay,
Có mưa thưa nhẹ, thêm ngây vị hè.
Ve im, lặng vắng tứ bề:
Em xa – mưa có bay về chốn em?

Hơn là nhẩn cá gửi chim,
Nhờ mưa đưa bức chăn êm tới người.

*Thôi em nghỉ việc, khuya rồi;
Chăn mưa em đắp cùng trời – với anh.*

5-1961

Những Suối Trời (Xuân Diệu)

*Em có yêu không những suối trời
Trong con chiêm chiêm lú lo hoài,
Mình ném thia lia lên khoảng biếc,
Tiếng ca thanh, lọc cả đồng vui?*

*Em có yêu không trên mái gianh
Tiếng chim se sẻ gảy đàn tranh;
Có yêu cu đất gù trưa nắng,
Và tiếng cò kêu qua lúa xanh?*

*Anh kể em nghe những chuyện chim
Trên trời; chuyện những cánh bay tìm...
Con chim đẹp nhất và yêu nhất
Đang đậu trên vai anh, đó em.*

6-6-1961

Chưa Hiểu (Xuân Diệu)

*Trên trời, dưới đất, ở giữa loài người,
Anh vẫn chưa hiểu từ đâu đưa lại
Một con người
Tên là em, hay tên là thế giới,
Tên là em, hay tên gọi chân trời...*

Anh vẫn chưa hiểu tự đâu mẹ cha
 Một ông đồ nghèo, một người thợ mộc,
 Một bà nội trợ, một bác gái cày
 Đã sinh chúng ta để thành hoà hợp
 Đôi cây trong vườn, một cặp chim bay...

Anh vẫn chưa hiểu vì đâu, tại sao
 Như đánh que diêm bỗng xoè trận lửa,
 Như tay ấy cửa bỗng loá trắng ngà,
 Trong tháng ngày, có một ngày gặp gỡ,
 Ta đụng vào đâu, mà đổ xuống cả rìeng hoa...
 Một con người, điệp khúc của bài ca...

– Anh có cảm tưởng như là em hiểu.

24-6-1961

Mặt Người Thương (Xuân Diệu)

Muốn vẽ mà chơi, vẽ được nào
 Nguyễn Công Trứ

Thơ chẳng nên câu, bút cũng thường,
 Vẽ sao cho được mặt người thương!
 Hữu hình gấn bó là xương thịt,
 Lại cả vô hình tựa gió, hương.

Anh tưởng như anh thuộc mặt người,
 Ôi ngôi sao nhỏ chiếu trong ngời!
 Khi gần đã thấy thành vô hạn,
 Nay cách xa nên hiện giữa trời.

Sao đã nhập tâm mà chữa thuốc,
 Ôm như hoa đỏ – giữa lòng ta!
 Em như đời sống sinh, sinh mãi
 Đời cũng như em bất tận mà.

27-8-1961

Bá Nha, Trương Chi (Xuân Diệu)

Anh là người thuyền chài Trương Chi
 Trong trái tim mang em đọng lại.
 Anh là người gảy đàn Bá Nha
 Đã đặt em thành khúc nhạc ca.

Khúc ca khi nắng và khi gió
 Lúc nhạt khoan và lúc lặng im;
 Mang em ngày thắm và đêm biếc
 Trong trái tim – nhưng vẫn còn tìm...

Ngọn sáo anh vừa chuốt trong lau,
 Lắng nghe ngọn sáo tiếng vi vu...
 Bức hình anh mới in trong dạ,
 Xem thử bức hình trong như châu...

Một chiếc thuyền bông đi lại đi
 Anh là người thuyền chài Trương Chi

Một khúc mê đời ca lại ca
 Anh là người gảy đàn Bá Nha.

1961

Quả Trứng Và Lòng Đỏ (Xuân Diệu)

*Có em, nên mới là anh;
 Có em, anh mới hai mình giàu thêm.
 Thêm mình, vì có thêm em;
 Mình thêm em nữa, cho nên thật mình.*

*Em là hoa thắm lá xanh,
 Anh như đất ủ muốn thành mùa xuân;
 Mang em trong dạ như mầm,
 Ngày đi suy nghĩ, đêm nằm mẩn thương.*

*Thời gian hoá sợi tơ trường,
 Vì em quay sợi, anh vương vấn hoài.
 – Anh như quả trứng tươi ngời,
 Em là lòng đỏ bồi hồi của anh!*

8-1960

Gần... Xa... (Xuân Diệu)

*Gần như da với thân cây,
 Xa như cội với cành này ngóng nhau.
 Xa như sông ở đôi đầu,
 Mỗi tuần được thấy mặt nhau một lần.*

*Xa như bóng lặn vùng trăng,
 Gần như lại tỏ: trăng dần dần lên,
 Gần như khi thấy mặt em,
 Sáu hôm xa vắng hoà quên một ngày.*

*Gần như một bát nước đầy,
 Gần như phím gảy cùng giây với đàn,*

*Gần như cúc nở cùng lan,
Xa như hương rẽ một làn làm đôi.*

11-2-1962

Nguyện (Xuân Diệu)

*Nguyện miến ngon đừng vắng bóng em
Nguyện cảnh đẹp có em bên cạnh
Nguyện tâm hồn như chim chấp cánh
Nguyện xương thịt như cây liên cành.*

*Tiếc lúc trăng vàng soi bóng chiếc
Khố khi hoa nở một mình anh
Nguyện xin trời đất làm hai bản
Những lúc xa nhau, vẫn vẹn hình.*

*Nguyện anh là nôi của trời xanh
Nguyện ru em mây lành vạn đoá
Nguyện em như đèn soi tỏ dạ
Nguyện anh là tất cả năm canh...*

Đêm 13-2-1962

Hoa Cải Cúc (Xuân Diệu)

*Không có ai đến em
Anh nhắn nhờ mấy chữ
Bên đường về băng cỏ
Chỗ ruộng cúc đang hoa
– Thúi cải cúc ăn kia –
Nở những hoa hiên đẹp.*

Đến thăm em hôm trước
 Về mấy đoá cầm tay
 Trong lành trong cốc nước
 Còn đẹp đến hôm nay.

Em về nhớ tặng anh
 Mấy cành hoa cải cúc
 Cánh trắng nhị vàng thanh
 Xinh tự nhiên, hàm súc
 Tính giản dị, chân thành
 Giống lòng em như đúc...

19-2-1962

Áo Em (Xuân Diệu)

Áo em để lại dáng hình
 Treo trên mắc áo cho mình thấy thương.
 Đôi vai nhỏ nhỏ bình thường,
 Khuỷu tay áo gọi hình xương tay gầy.

Sờn sờn đôi chỗ đầu đây,
 Áo em nhuộm chắc xanh tà biển xa,
 Mấy khuy cúc áo thật thà,
 Ngắn rồi – em để về nhà mặc thêm.

Áo nhìn, anh thật thương em,
 Hiếu còn gian khổ cho nên tay gầy.
 Áo em gần với anh thay!
 Những khi khoai sắn là ngày cùng nhau.

Áo em thoang thoang hoa cau
 Áo em say đắm một màu trầm hương

Áo em ngày nhớ đêm thương
Áo em chín nắng mười sương anh chờ...

Đêm 21-3-1962

Ngút Ngàn (Xuân Diệu)

Khi nỗi yêu thương quá nặng tràn,
Tiếng reo có lúc giả lời than...
Tình yêu những lúc mênh mông quá,
Như hắt hiu xa – bởi ngút ngàn!

22-8-1961

Anh Nhớ Thương Ai (Xuân Diệu)

“Anh nhớ thương ai, đôi mắt lim dim”
Anh nhớ thương ai, anh nhớ thương em.

Ngó lên trời đẹp muốn xem,
Hồ dâng sắc nước, trăng đem ánh ngà.
Trúc thanh trúc cũng la đà,
Gió hương đường đã chan hoà trong đêm.
Anh nhớ thương em, anh nhớ thương em.

Tiếng còn đông vọng xa êm,
Bóng hình còn giữa trái tim vọng hoài.
Trông ra nhưng chẳng thấy người,
Tẻ hơi trà nước, nhạt mùi thuốc diêm.
Anh nhớ thương ai, anh nhớ thương em.

*Nhớ người, thương mặt nhớ thêm;
Chiều trong vắt chuyển thành đêm mịn màng,
Sang mai, lại đến chiều vàng;
Xuân đây mặt đất, thu ngang bức rèm.
Anh nhớ thương ai, anh nhớ thương em...*

9-1961

Một Buổi Sớm Mai (Xuân Diệu)

*Sớm thường như sớm mai đây;
Trời trên xanh biếc xưa nay vẫn trời;
Gió kia bay, chẳng lạ người;
Lá rung rinh nhịp muôn đời đã rung.

Sớm thường nhưng khác hôm qua;
Màu xanh sáo thổi ngân nga vòm trời...
Có chi đổi mới trong đời:
Lá hay là gió reo cười từ xa?

Mới vừa sương chiếu trên cây,
Đã tràn hạnh phúc chiều nay em về.
Giản đơn một bước chân đi
Khiến cho vũ trụ cũng vì ta ngân...*

11-11-1961

Hoa Nở Sớm (Xuân Diệu)

*Hoa chẳng chờ em, nở sớm hơn,
Một vùng sao xuyên dạ lan hương.*

Bỗng đêm ngào ngạt qua khung cửa,
 Ấy dạ lan hoa hội giữa vườn.

Từ khi hoa trở những chùm xinh,
 Trong ý thương yêu đã để dành
 Nghĩ đến em về, hoa độ nở
 Vì em, hương đượm cả mi thanh.

Mấy ngày đông ấm giục hoa sinh,
 Đêm đến tin hương bỗng giật mình!
 Như sóng ngạt ngào từng đợt một,
 Dạ lan kỳ ảo thắm năm canh.

Muốn cầm hương quý, đợi em anh,
 Anh cất hoa hương giữa ái tình.
 Muôn vạn hương triều thơm tựa biển,
 Em về trở lại giữa hồn anh.

28-11-1961

Mượn Nhà Vũ Trụ (Xuân Diệu)

Gốc cây là một gốc cây,
 Chiều hôm là khoảng bóng đây chiều hôm;
 Đường đi đường vẫn đi mòn;
 Làng êm trước mặt, non đôn tận xa...

Một lần đặt bước đôi ta,
 Gốc cây, đường cái bỗng là thịt xương!
 Chiều hôm bỗng hoá tâm hồn;
 Hình non bằng lăng, sương thôn dịu hoà...

Ngang vai đêm với la đà,
 Bóng người cùng với bóng ta bồi hồi;
 Bóng chiều chen lẫn hoa môi;
 Gốc cây thương mến, quen rồi thiết tha.

Em ơi! Trời đất bao la
 Mượn trong vũ trụ làm nhà anh, em;
 Tình yêu – dấu đã như in,
 Dù hoa, cỏ, đá, lòng quên được nào!

8-12-1961

Tình Yêu Muốn Hoá Vô Biên... (Xuân Diệu)

Tình yêu muốn hoá vô biên,
 Một ngày yêu, muốn kết liên ngàn năm.
 Kể từ khi có trái tim,
 Những đôi người vẫn triền miên với đời.

Đó là như thế, em ơi,
 Hai ta có sống trên đời mãi đâu;
 Nhưng từ may mắn yêu nhau,
 Đôi tim gắn với dài lâu triệu người.

Nhận thêm thắm đất xanh trời,
 Lại cho trời đất rạng ngời ngày đêm;
 Của đời ta nhận ấm êm,
 Hôn trao âu yếm ta thêm nặng đời.

Vô biên là của đất trời,
 Chờ vô biên của con người tạo ra.
 Dẫu rằng hữu hạn đôi ta,
 Yêu đương một thuở thành ca muôn đời.

12-12-1961

Cái Dằm (Xuân Diệu)

Em đi, có biết cho tình,
Lòng anh vò xé tan tành vì em.
Mới vừa xa khuất mắt đen,
Nỗi đau lòng đã tràn lên tấm lòng.

Cái dằm xuyên giữa đôi ta
Còn hơn đau đón thịt da mấy lần.
Vết thương trong cõi tinh thần
Đã đau một lúc, lại dần dần đau.

Em là nhân của hồn anh,
Trong nhân ai nỡ để cành gai đâm.

25-12-1961

Anh Đến Thăm Em (Xuân Diệu)

Được nhìn thấy em, anh chở em về trong mắt
Anh đưa em về trên đường ca hát
Một mình anh đi, với mắt của em,
Anh đã đem về đôi mắt của em.

Anh băng đường cái, anh trải cánh đồng.
Anh qua nhà của buổi chiều rét mướt
Anh qua rộng rãi nhà của mùa đông,
Hỏi một lời: em có thật yêu không?

Cây ở bên đình xanh đẫm say,
 Dừng xe, anh đứng lại nơi đây...
 Một lời anh hỏi không ra tiếng:
 Em thật yêu không? hỏi những ngày...

Anh hỏi và anh chẳng nói ra,
 Lòng nát như tương, héo như lửa.
 Gặp em như suối – ngọt, êm, hoà,
 Anh bỗng thấy không cần hỏi nữa.

Trong bao nhiêu phút, bao nhiêu đời?
 Dưới tàn cổ thụ ta kê vai.
 Mới hay anh thiếu em nhiều lắm,
 Dầu có hôm mai được gặp hoài.

Đêm sắp đến rồi, sương sắp che,
 Thăm em, anh lại phải ra về.
 Muôn trùng anh chở em vô tận
 Trong mắt anh nhìn, tai anh nghe.

Chiều 10-1-1962

Uống Xong Lại Khát... (Xuân Diệu)

Uống xong lại khát, là tình;
 Gặp rồi lại nhớ, là mình của ta.
 Dù cho ngày tháng trôi qua,
 Mến yêu không thể thành ra hôm nào.
 Nắng mưa lớp lớp khơi trào
 Trăm sông nghìn suối đổ vào lòng anh!

1-1-1962

Hoa Đẹp Là Hoa Nhìn Với Mắt Em... (Xuân Diệu)

Hoa đẹp là hoa nhìn với mắt em
 Cửa sổ là khung có hình em ở giữa
 Tách nước – là ngón tay em cầm,
 Quyển sách chao đèn là bóng em đọc mở...

Đường nhựa là đường in dấu vạ chân,
 Duy có một dấu chân – em yêu dấu.
 Tàu điện là tàu một đêm anh tiễn em đi –
 Em có nhớ một buổi chiều
 ta dạo trong Văn Miếu ?

Vũ trụ là chốn anh được gặp em
 Thời gian là nơi anh với em sinh cùng thời đại.
 Em ơi! Em đã mở cho anh
 Cánh cửa vô cùng xin chớ bao giờ khép lại.

Đêm 10-1-1962

Sao Em Lại Như Thế (Xuân Diệu)

Sao em lại như thế –
 Em, em là mặt bể,
 Em, em là đỉnh non
 Xanh chói vót chon von...

Em cho tình yêu dấu
 Anh đựng hết tâm hồn
 Anh đựng tràn da thịt,
 Vẫn hầy còn vô biên.

Sao em lại như thế –
 Em là chùm hoa cam
 Muốt cánh và vàng nhị
 Ngây ngất dạ vì thơm...

Khi mắt em êm nhìn
 Chiều muôn nghìn thân thiết,
 Anh muốn làm muôn việc
 Nâng cả cuộc đời lên...

Sao em lại như thế –
 Em là viên muối bể
 Khiến đậm bữa cơm đời.

Em là cánh của người,
 Em sao em như thế –

14-1-1962

Thơ Tình Mùa Xuân (Xuân Diệu)

Mùa xuân về trong tiếng ca chim,
 Trên nước xanh sông, trong liễu rèm.
 Chưa hái được hoa mang tặng em
 Nên một cành thơ em tạm đem.

Ánh xuân mỗi sớm hồng tươi mướt,
 Nhưng ống khói cao bèn nhận trước.
 Ruộng xanh đã cấy đến chái trời
 Lóng lánh mạ soi mình xuống nước.

Chưa hái được hoa mang tặng em
 Nên một cành thơ anh tạm đem.

Cây trồng – ta chẳng trồng nêu tết –
 Những lá đầu tiên vừa nhú biếc.
 Người đi chợ búa tiếng chân ran,
 Quần láng mới thâm còn sột soạt.

Chưa hái được hoa mang tặng em
 Nên một cành thơ anh tạm đem.

Trên cảnh đông quê thấy xếp hàng
 Chạy dài như tận cuối không gian
 Những dàn sắt dựng như ren sắt
 Dẫn điện chuyền đi xây hạnh phúc...

Chưa hái được hoa mang tặng em
 Nên một cành thơ anh tạm đem.

Anh muốn mời em bước xuống thuyền,
 Thuyền của đôi ta vào hiện thực
 Dựa thế đêm tan, ngày sáng rực,
 Thuyền ta đi dựng lấy thân tiên...

Đây một cành thơ anh tạm đem
 Như nước xanh sông, như liễu rèm...

14-1-1962

Một Buổi Chiều (Xuân Diệu)

Một chiều trong bếp nấu cơm
 Má đang lật rau, lửa nhè nhẹ cháy
 Một buổi chiều trong vườn sạch lá
 Đất còn mang dấu chổi quét ban mai

Một buổi chiều ngoài phố xe hơi
Đi công việc theo nhịp thường cuộc sống...

Một buổi chiều mùa xuân lông lộng
Đã thâm mang rạo rức mùa hè...
Một buổi chiều anh lắng tai nghe
Cả trái tim đựng tràn trề nhựa đất...

Anh đợi em giữa buổi chiều như thế
Một buổi chiều – đời nhịp với đôi ta,
Anh là quê hương của em, em sắp lại nhà
Em là quê hương của anh, anh mừng đi đón.

10-2-1962

Biển (Xuân Diệu)

Anh không xứng là biển xanh
Nhưng anh muốn em là bờ cát trắng
Bờ cát dài phẳng lặng
Soi ánh nắng pha lê...

Bờ đẹp để cát vàng
– Thoai thoải hàng thông đứng
Như lặng lẽ mơ màng
Suốt ngàn năm bên sóng...

Anh xin làm sóng biếc
Hôn mãi cát vàng em
Hôn thật khế, thật êm
Hôn êm đêm mãi mãi

Đã hôn rồi, hôn lại
Cho đến mãi muôn đời
Đến tan cả đất trời
Anh mới thôi dào dạt...

Cũng có khi ào ạt
Như nghiêng nát bờ em
Là lúc triều yêu mến
Ngập bến của ngày đêm

Anh không xứng là biển xanh
Nhưng cũng xin làm bể biếc
Để hát mãi bên gành
Một tình chung không hết

Để những khi bọt tung trắng xóa
Và gió về bay toả nơi nơi
Như hôn mãi ngàn năm không thoả,
Bởi yêu bờ lắm lắm, em ơi!

4-4-1962

Aragông Và Enxa (Xuân Diệu)

I

Aragông và Enxa
Tình sử đẹp, tình ca.
Trong vườn tình muôn thuở
Nở vút một đôi hoa.

Chuyện riêng của hai người
Thành thơ chung nhân loại.

Aragông, Enxa
Tình mỗi ngày mới mãi.

Aragông thi sĩ
Người yêu kính nhân dân,
Người kiên cường chiến sĩ
Là tuyệt diệu tình nhân.

II

Tóc anh dù đã hoa râu,
Cho dù tóc cả trăm phần bạc đi;
Máu tươi từ lúc xuân thì,
Cho dù hạt máu có khi hết đào
Tuổi dù đập cửa xuân xao,
Lòng anh vĩnh viễn dạt dào vì em.

Anh còn ghen với bóng đêm
Ngày thơm hương, gió – anh ghen với ngày;
Ghen hoa, ghen tiếng đàn hay;
Ghen cùng giấy trắng trong tay em cầm;
Bốn mùa, ghen tựa kim châm;
Tình yêu có thể yên nằm được a?

Hỡi em trường cửu Enxa
Ngày kia anh tưởng đã là mất em.
Trán xanh em ồm tay mềm,
Canh trường bên gối thâu đêm anh ngồi
Lo âu, nghe những giờ dài,
Tưởng hồn anh chết – nhưng trời sáng ra.

Chốc đà ba chục năm tã,
Hồn anh có đáng chi mà em thương?
Như anh, hàng xúc trên đường;

Em yêu, em tạc thành gương lâu lâu;
 Hết thời khóc giả, cười đau,
 Anh như ánh sáng trong thấu, thật mình.
 Mở ra quyển sách hồn anh,
 Vò đi hay xé tan tàn các trang,
 Tay thanh hay ngón phũ phàng,
 Lật tờ đâu cũng thấy hàng tên em;
 Một rì rào, một ấm êm,
 Một ca xoang, một nổi niềm: Enxa!

Tiếc cho ngày tháng năm qua
 Anh đây chỉ tiếc bài ca chưa đây,
 Vườn tình chưa đủ tượng xây,
 Chưa kêu thoả trái tim này: Enxa!
 Enxa! Enxa! Enxa!
 Vang vang vũ trụ, sáng loà thời gian!

III

Enxa! Enxa! người tự bao giờ sinh trưởng?
 Người trong tay mang những diệu huyền chi?
 Mắt người xanh hay mắt biếc mê li?
 Người mái tóc vàng gieo hay sắc mật?
 Tôi chưa thấy bao giờ trên Trái đất
 Và đường như khó gặp giữa ngàn xưa
 Một người nào điểm phúc tựa Enxa
 Được tình ái dựng rào hoa vây bủa,
 Ôm thắt mãi giữa vô cùng rộng mở,
 Được tình yêu nhắc nhở mãi lời ca;
 Ca khúc Enxa, Đôi mắt Enxa,
 Và đây nữa Enxa: thơ bất tuyệt...
 Tôi chưa thấy – hoặc bởi vì chưa biết –

Một suối nào tuôn mãi nước mùa xuân
Như người chồng vĩnh viễn vẫn tình nhân
Của Enxa, – trên đời đâu có thể!
Sáu mươi tuổi, vẫn một ngày tuổi trẻ,
Vẫn Enxa hoa mộng của tinh thần...

Enxa! Enxa! đẹp đẽ vô ngần!
Giữa xã hội của đông tiền lộ lộ
Đến nỗi thanh niên cũng thành ra cũ,
Người ta thay tình ái tựa sơ mi,
Như sạch trong không còn giá trị gì,
Chỉ có chán chường, phù du, buồn bán;
Bỗng có tình yêu của một người cộng sản,
Một người ôm cờ đỏ – có lòng son
Lại tung cao sắc đẹp của tâm hồn,
Lại nói nước non, hẹn thề, say đắm,
Đến tuổi già vẫn cứ còn xanh thắm,
Qua tình yêu yêu mãi
chuộc lại triệu trái tim
Và vạn nghìn đôi lứa hiểu tình thêm,
Hiểu thu sang lại nở vàng trăm cánh,
Hiểu mòn mỏi không phải là định mệnh,
Còn có lòng ta! còn có lòng ta!
Như con tàu vũ trụ mở bao la...

IV

Gửi lời tha thiết chào thăm
Trời Aragông với trăng rằm Enxa;
Trời tình thom mãi bao la
Đóa trăng rằm: vĩnh viễn hoa ái tình.

*Dưới lâu đài lúa trong xanh
 Tôi ôm đàn, gảy ân tình, lạ chưa!
 Nhà thơ đâu có thiếu thơ,
 Cần chi tôi hát giấc mơ hộ người?*

*Bởi tôi hát tựa hoa cười,
 Bởi tình nhân loại của tôi đó mà.
 Bởi tình là của chúng ta,
 Hát anh, hát chị cùng là hát tôi!*

*Hỡi người yêu dấu em ơi!
 Ca luôn vẫn chưa hết lời tình duyên,
 Biết đâu không phải vì Em
 Mà anh say đắm làm nên khúc này?*

16-2-1962

Chú thích của tác giả: Louis Aragon là nhà thơ lớn nhất nước Pháp hiện nay, Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Pháp, năm nay 65 tuổi, vẫn giữ một tình yêu mãi mãi thắm thiết với vợ là Elsa Triolet, vốn người Liên Xô (Nga), và là một nhà văn nổi tiếng của nước Pháp. Aragon đã viết tặng Elsa mấy tập thơ: Ca khúc En-xa, Đôi mắt Enxa, và Enxa.